

WEEKLY WRAP

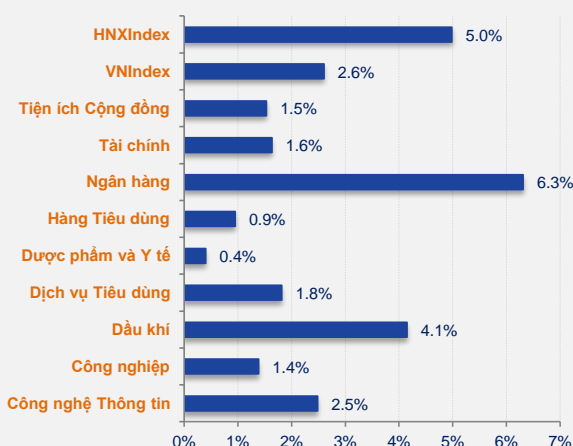
Tuần GD từ: 16/7/2018 - 20/7/2018

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	933.39 ↑	2.6%	107.62 ↑	5.0%
KLGD (trCP)	911.63 ↑	41.7%	214.31 ↑	34.0%
GTGD (tỷ VND)	20,634.59 ↑	50.5%	3,020.15 ↑	34.0%
Tổng cung (trCP)	1,415.87 ↑	32.9%	302.07 ↑	15.0%
Tổng cầu (trCP)	1,463.37 ↑	41.3%	335.41 ↑	34.8%

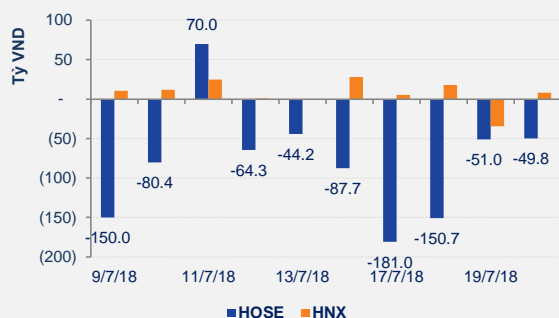
Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	79.37 ↑	27.2%	7.36 ↓	-4.2%
KL bán (trCP)	77.51 ↑	9.5%	6.28 ↑	10.0%
GT mua (tỷ VND)	3,708.07 ↑	47.7%	109.75 ↓	-8.6%
GT bán (tỷ VND)	4,228.31 ↑	52.1%	84.64 ↑	15.8%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục trở lại sau năm tuần giảm điểm liên tiếp, thanh khoản cũng được cải thiện lên mức trung bình cho thấy đợt hồi phục này là khá đáng tin cậy. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 23,67 điểm (+2,6%) lên 933,39 điểm; HNX-Index tăng 5,1 điểm (+5%) lên 107,62 điểm. Dòng tiền quay trở lại giúp gia tăng thanh khoản lên mức trung bình 20 phiên với khoảng 4.700 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE tăng 50,5% lên 20.635 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 41,7% lên 912 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX tăng 34% lên 3.020 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 34% lên 214 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường hồi phục trong tuần qua thì gần như toàn bộ các nhóm ngành trụ cột đều tăng điểm. Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng tăng mạnh nhất trong tuần qua với 6,3% giá trị vốn hóa, các mã trong nhóm đều tăng giá như VCB (+3,6%), CTG (+9,3%), BID (+8,1%), VPB (+7,7%), MBB (+12%), STB (+5,3%), ACB (+7,6%), SHB (+6,5%)... là động lực chính giúp thị trường hồi phục trở lại. Nhóm cổ phiếu chứng khoán cũng chung xu hướng với thị trường với nhiều mã hồi phục mạnh như SSI (+6,2%), HCM (+15,8%), VCI (+8,4%), VND (+14,1%), SHS (+14,3%), MBS (+10,4%)... Ngoài ra, nhiều trụ cột khác cũng tăng điểm đóng góp nhiều vào mức tăng chung của thị trường trong tuần qua như MSN (+5,6%), GAS (+1,1%), VNM (+1,9%), BHN (+1,4%), NVL (+7,8%), MWG (+8,1%), PLX (+3,9%), VRE (+15,1%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Sau chuỗi năm tuần giảm điểm liên tiếp, thị trường đã chính thức hồi phục trở lại trong tuần qua khi mà dòng tiền đang dần quay trở lại thị trường giúp cho thanh khoản được cải thiện lên gần 50% so với tuần trước đó. Tâm lý nhà đầu tư cũng được cải thiện theo hướng tích cực, lực cầu giá cao gia tăng rõ nét so với vài tuần giao dịch trước đó. Kết quả kinh doanh quý 2 dần được hé lộ đã hỗ trợ cho xu hướng thị trường và việc nâng tỷ lệ ký quỹ ban đầu đối với hợp đồng tương lai từ 10% lên 13% cũng giúp một phần dòng tiền chuyển hướng sang thị trường cơ sở, khi mà theo quan sát số lượng hợp đồng đã giảm khoảng 40% so với trước đó. Chúng tôi duy trì quan điểm tích cực cho thị trường trong tuần giao dịch tới. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (23/7-27/7), VN-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục với mục tiêu lần lượt là ngưỡng tâm lý 950 điểm và ngưỡng kháng cự 970 điểm (MA50 tuần). Nhà đầu tư ngắn hạn duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải, tập trung vào nhóm cổ phiếu dự báo có kết quả kinh doanh quý 2 tích cực. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và triển vọng tăng trưởng tích cực trong thời gian tới.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 16/7/2018 - 20/7/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index hồi phục trở lại trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là tích cực với bốn phiên hồi phục và chỉ một phiên điều chỉnh vào cuối tuần. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 947,07 điểm và 902,02 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 23,67 điểm (+2,6%) lên 933,39 điểm.

HNG là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 26% từ 11.700 đồng lên 14.700 đồng, tiếp theo là ST8 với mức tăng 24% từ 13.900 đồng lên 17.200 đồng. Ở chiều ngược lại, SC5 là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 17% từ 33.000 đồng xuống 27.250 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index hồi phục khá mạnh trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là tích cực với bốn phiên hồi phục và một phiên điều chỉnh. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 107,62 điểm và 102,05 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 5,1 điểm (+5%) lên 107,62 điểm.

HVA là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 46% từ 2.400 đồng lên 3.500 đồng, tiếp theo là ACM với mức tăng 43% từ 700 đồng lên 1.000 đồng. Ở chiều ngược lại, INC là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 24% từ 8.400 đồng xuống 6.400 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 520,24 tỷ đồng. Xét theo khối lượng ròng, mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất là VIC với 6,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là ITA với 1,1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CTG là mã được mua ròng nhiều nhất với 3,6 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 25,12 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,08 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, VGC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là IVS với 1,4 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, BVS là mã bị bán ròng nhiều nhất với 1,9 triệu cổ phiếu.

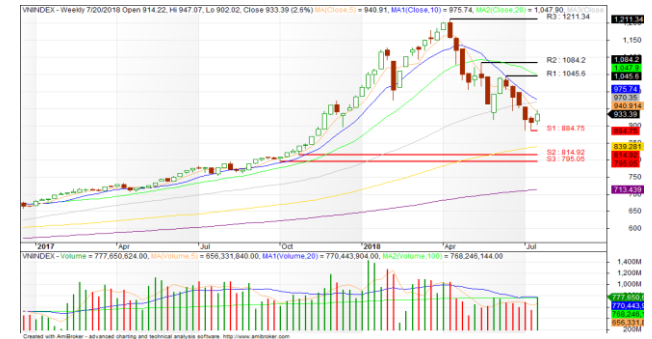
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Ngân hàng ADB giữ dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2018 mức 7,1%

Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) vừa đưa ra mức dự báo về tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2018 đạt 7,1%.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index hồi phục trở lại sau năm tuần giảm điểm liên tiếp, thanh khoản được cải thiện lên mức trung bình. Cây nến tuần xanh với phần bóng trên và dưới khá cân bằng cho thấy bên mua đã trở lại trong tuần qua, tuy nhiên lực cung giá cao vẫn hiện hữu để làm duy giảm mức hồi phục của chỉ số. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 970-1.040 điểm (MA10-20 tuần). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 970 điểm (MA50 tuần). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (23/7-27/7), VN-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục với mục tiêu lần lượt là ngưỡng tâm lý 950 điểm và ngưỡng kháng cự 970 điểm (MA50 tuần).

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index hồi phục khá mạnh trong tuần thứ hai liên tiếp, thanh khoản được cải thiện nhưng vẫn ở mức dưới trung bình. Cây nến tuần xanh lớn với phần bóng dưới nhỏ cho thấy bên mua đã chiếm ưu thế trong tuần qua và lực cầu giá thấp vẫn luôn duy trì giúp đà tăng vững chắc hơn. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 111-120 điểm (MA10-20 tuần). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện đang vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 115 điểm (MA50 tuần). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (23/7-27/7), HNX-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục với mục tiêu lần lượt là ngưỡng tâm lý 110 điểm và ngưỡng kháng cự 111 điểm (MA10 tuần).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,69 - 36,79 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 90.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và tăng 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 2 đồng

Hôm nay 20/7/2018, tỷ giá trung tâm VND/USD được Ngân hàng Nhà nước niêm yết ở mức 22.660 VND/USD, giảm 2 đồng so với hôm qua.

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 0,8 USD/ounce tương ứng 0,07% xuống 1.223,2 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,1 điểm tương ứng 0,11% xuống 94,88 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1654 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3026 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 112,43 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,07 USD tương ứng 0,1% lên 68,31 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ giảm điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/7, chỉ số Dow Jones giảm 134,79 điểm tương ứng 0,53% xuống 25.064,5 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 29,15 điểm tương ứng 0,37% xuống 7.825,3 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 11,13 điểm tương ứng 0,4% lên 2.804,49 điểm.

HOSE
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CTG	3,590,910	VIC	6,704,320
2	BID	3,422,800	ITA	1,087,860
3	VIS	1,976,000	PVD	1,011,100
4	KBC	1,566,800	VHM	1,005,240
5	VRE	1,511,340	HDB	976,460

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VGC	2,006,610	BVS	1,900,400
2	IVS	1,407,700	HUT	945,900
3	PVS	756,380	SD9	515,800
4	SHS	717,140	MBG	430,000
5	KVC	299,500	KLF	144,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HAG	5.35	6.19	↑ 15.70%	80,680,760
HNG	11.70	14.70	↑ 25.64%	58,042,470
FLC	4.99	5.41	↑ 8.42%	52,315,560
VPB	27.40	29.50	↑ 7.66%	41,695,150
MBB	20.80	23.30	↑ 12.02%	36,735,900

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.70	8.20	↑ 6.49%	30,717,636
ACB	34.20	36.80	↑ 7.60%	28,861,013
PVS	15.60	16.80	↑ 7.69%	13,967,885
VGC	18.20	18.00	↓ -1.10%	10,936,080
KLF	1.90	2.10	↑ 10.53%	9,354,554

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HNG	11.70	14.70	3.0	↑ 25.64%
ST8	13.90	17.20	3.3	↑ 23.74%
LDG	10.60	13.00	2.4	↑ 22.64%
TS4	4.56	5.38	0.8	↑ 17.98%
FIT	4.00	4.66	0.7	↑ 16.50%

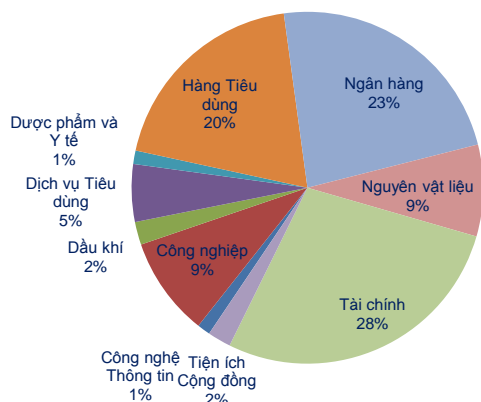
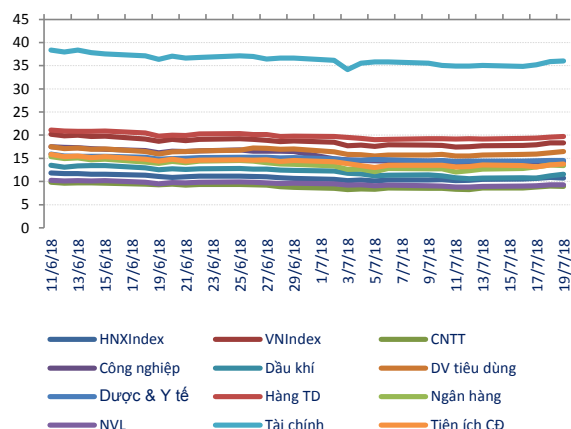
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HVA	2.40	3.50	1.1	↑ 45.83%
ACM	0.70	1.00	0.3	↑ 42.86%
VE4	7.20	9.80	2.6	↑ 36.11%
VAT	1.80	2.40	0.6	↑ 33.33%
BST	14.50	19.10	4.6	↑ 31.72%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SC5	33.00	27.25	-5.8	↓ -17.42%
TLD	10.40	8.59	-1.8	↓ -17.40%
HLG	10.20	8.65	-1.6	↓ -15.20%
FUCVREIT	9.30	8.00	-1.3	↓ -13.98%
KAC	20.80	18.05	-2.8	↓ -13.22%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
INC	8.40	6.40	-2.0	↓ -23.81%
DS3	6.00	4.80	-1.2	↓ -20.00%
D11	13.30	10.70	-2.6	↓ -19.55%
BLF	3.80	3.10	-0.7	↓ -18.42%
CVN	5.00	4.20	-0.8	↓ -16.00%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HAG	80,680,760	3.9%	791	7.9	0.4
HNG	58,042,470	10.2%	1,408	10.2	1.1
FLC	52,315,560	4.8%	605	8.4	0.4
VPB	41,695,150	25.8%	2,976	10.0	1.5
MBB	36,735,900	14.1%	1,913	11.8	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	30,717,636	11.8%	1,409	5.8	0.6
ACB	28,861,013	17.5%	2,568	13.8	2.1
PVS	13,967,885	6.6%	1,787	9.2	0.7
VGC	10,936,080	8.4%	1,356	12.9	1.2
KLF	9,354,554	0.3%	31	63.9	0.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HNG	↑ 25.6%	10.2%	1,408	10.2	1.1
ST8	↑ 23.7%	9.8%	1,295	13.3	1.5
LDG	↑ 22.6%	12.9%	1,418	9.4	1.1
TS4	↑ 18.0%	1.3%	210	24.2	0.3
FIT	↑ 16.5%	2.7%	430	10.1	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HVA	↑ 45.8%	7.4%	894	3.7	0.3
ACM	↑ 42.9%	-5.2%	-536	-	0.1
VE4	↑ 36.1%	5.1%	759	12.0	0.6
VAT	↑ 33.3%	4.5%	505	4.4	0.2
BST	↑ 31.7%	10.8%	1,321	13.2	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	3,590,910	12.4%	2,103	11.6	1.4
BID	3,422,800	14.5%	2,064	12.5	1.7
VIS	1,976,000	1.3%	197	150.8	2.1
KBC	1,566,800	6.8%	1,312	8.8	0.6
VRE	1,511,340	7.2%	970	44.3	3.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	2,006,610	8.4%	1,356	12.9	1.2
IVS	1,407,700	0.1%	6	2,586.5	1.7
PVS	756,380	6.6%	1,787	9.2	0.7
SHS	717,140	33.0%	4,672	3.0	0.8
KVC	299,500	4.3%	473	3.4	0.1

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	335,120	8.4%	1,341	78.3	8.3
VHM	285,379	14.3%	7,048	15.1	3.1
VNM	247,438	40.7%	6,935	24.6	9.6
VCB	204,353	19.2%	2,887	19.7	3.6
GAS	161,155	23.3%	5,231	16.1	3.7

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,391	17.5%	2,568	13.8	2.1
VCS	14,560	52.9%	7,275	12.5	3.0
SHB	9,866	11.8%	1,409	5.8	0.6
VGC	7,846	8.4%	1,356	12.9	1.2
VCG	7,686	17.6%	3,047	5.7	1.2



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
31/5/2018	20/7/2018	15/6/2018	14/6/2018	TYA	Trả cổ tức bằng tiền mặt
1/6/2018	20/7/2018	15/6/2018	14/6/2018	VTX	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/6/2018	20/7/2018	25/6/2018	22/6/2018	MIM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/6/2018	20/7/2018	20/6/2018	19/6/2018	PSN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19/6/2018	20/7/2018	01/1/1900	29/6/2018	BHK	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26/6/2018	20/7/2018	6/7/2018	5/7/2018	NUE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/6/2018	20/7/2018	6/7/2018	5/7/2018	PND	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/6/2018	20/7/2018	10/7/2018	9/7/2018	HIZ	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29/6/2018	20/7/2018	4/7/2018	3/7/2018	VXB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/7/2018	20/7/2018	11/7/2018	10/7/2018	TLD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/7/2018	20/7/2018	12/7/2018	11/7/2018	HD6	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/7/2018	20/7/2018	12/7/2018	11/7/2018	BSH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/7/2018	20/7/2018	23/7/2018	20/7/2018	TEG	Phát hành cổ phiếu
11/7/2018	20/7/2018	23/7/2018	20/7/2018	PTX	Phát hành cổ phiếu
13/7/2018	20/7/2018	23/7/2018	20/7/2018	SJF	Phát hành cổ phiếu
17/7/2018	20/7/2018	23/7/2018	20/7/2018	MTP	Phát hành cổ phiếu
15/6/2018	21/7/2018	2/7/2018	29/6/2018	SAB	Đại hội Đồng Cổ đông
13/6/2018	23/7/2018	20/6/2018	19/6/2018	SID	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/6/2018	23/7/2018	21/6/2018	20/6/2018	PIA	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/6/2018	23/7/2018	10/7/2018	9/7/2018	VXP	Đại hội Đồng Cổ đông
12/7/2018	23/7/2018	20/7/2018	20/7/2018	SGN	Tạm dừng Niêm yết
18/7/2018	23/7/2018	20/7/2018	20/7/2018	MPC	Niêm yết thêm
20/6/2018	24/7/2018	26/6/2018	25/6/2018	PLX	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20/6/2018	24/7/2018	4/7/2018	3/7/2018	ACV	Đại hội Cổ đông Bất thường
21/6/2018	24/7/2018	26/6/2018	25/6/2018	FBC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/6/2018	24/7/2018	4/7/2018	3/7/2018	MTV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2/7/2018	24/7/2018	16/7/2018	13/7/2018	BTU	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/7/2018	24/7/2018	13/7/2018	12/7/2018	VCS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/7/2018	24/7/2018	12/7/2018	11/7/2018	SCS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/7/2018	24/7/2018	20/7/2018	20/7/2018	HPX	Niêm yết mới



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
